

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty TNHH Một thành viên Mía đường Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc cho Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh thuê 226,0223 ha đất tại 03 xã Tân Hà, Tân Hội và Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 và Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2843/QĐ-UBND

ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 1855/UBND-KT ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh về việc đình chính Quyết định số 1018/QĐ-UBND và Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6725/TTr-STNMT ngày 27 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh (địa chính trụ sở chính: Số 19, đường Võ Thị Sáu, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) với tổng diện tích đất còn lại được cho thuê là 2.259.667,7 m² tại 02 xã Tân Hưng và Tân Hà gồm 34 thửa đất, cụ thể:

1. Xã Tân Hưng:

- Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 1.387.830,9 m² đất thuộc thửa đất số: 28 thửa đất, 02 tờ bản đồ (đính kèm danh sách các thửa đất, tờ bản đồ).

Địa chỉ: xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Diện tích sử dụng đất: 1.390.937,8 m².

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác: 1.387.830,9 m², trong đó:

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 1.254.282,8 m²

+ Đường giao thông nội đồng phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp: 41.014,5 m²

+ Hệ thống kênh mương cung cấp nước tưới, tiêu cho sản xuất nông nghiệp: 92.533,6 m²

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

- Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 3.106,9 m² đất thuộc thửa đất số 1, tờ bản đồ số 13.

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp.

Thời hạn sử dụng: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

* Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 266/TL-ĐC tỷ lệ 1/8000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 21/6/2023.

* Đối với diện tích nằm trong lộ giới quy hoạch đường giao thông là 404,6 m²; diện tích trong đường điện 110KV là 8.313,6 m², Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh tiếp tục sử dụng đất theo hiện trạng, không được xây dựng công trình kiên cố trên đất. Khi có nhu cầu mở rộng, Nhà nước sẽ thu hồi theo quy định.

2. Xã Tân Hà

- Vị trí 1:

Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 256.215,1 m² đất thuộc thửa đất số 46, tờ bản đồ số 02.

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

* Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 07/TL-ĐC tỷ lệ 1/10.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 10/01/2023.

- Vị trí 2:

Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 27.444,5 m² đất thuộc thửa đất số 208, tờ bản đồ số 02.

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

* Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Bản trích đo chính lý bản đồ địa chính số 27/SĐ-TĐCL tỷ lệ 1/3000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 15/02/2023 và được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 21/3/2023.

- Vị trí 3:

Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 327.814,6 m² đất thuộc thửa đất số 209, tờ bản đồ số 02.

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

* Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 06/TL-ĐC tỷ lệ 1/5000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 10/01/2023.

* Đối với diện tích nằm trong lộ giới quy hoạch đường giao thông là 4.728,3 m², Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh tiếp tục sử dụng đất theo hiện trạng, không được xây dựng công trình kiên cố trên đất. Khi có nhu cầu mở rộng đường giao thông, Nhà nước sẽ thu hồi theo quy định.

- Vị trí 4:

Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 156.334,7 m² đất thuộc thửa đất số 210, tờ bản đồ số 02.

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

* Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 01/TL-ĐC tỷ lệ 1/3000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 10/01/2023.

* Đối với diện tích nằm trong lộ giới quy hoạch đường giao thông là 3.132,1 m², Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh tiếp tục sử dụng đất theo hiện trạng, không được xây dựng công trình kiên cố trên đất. Khi có nhu cầu mở rộng đường giao thông, Nhà nước sẽ thu hồi theo quy định.

- Vị trí 5:

Hiện đang sử dụng đất tại xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với diện tích 100.921,0 m² đất thuộc thửa đất số 211, tờ bản đồ số 02.

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 01/7/2054.

Nguồn gốc đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

* Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 05/TL-ĐC tỷ lệ 1/3000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh lập ngày 10/01/2023.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh và Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu, Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, Ủy ban nhân dân xã Tân Hà để đăng ký vào hồ sơ địa chính Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh có trách nhiệm quản lý và sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng

thông tin điện tử của UBND tỉnh.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Cơ quan có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, KT.

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH,



Trần Văn Chiến



DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT

(Đính kèm theo Quyết định số 2006./QĐ-UBND ngày 02/10/2023)

STT	Số tờ	Số thửa đất	Diện tích đất sử dụng	Loại đất	Số vào sổ	Số phát hành	Mục đích sử dụng
1	13	18	74765.4	BHK	5177	DG 667777	
2	3	5	61742.6	BHK	5177	DG 667777	
3	3	6	65222.1	BHK	5177	DG 667777	
4	3	7	41526.6	BHK	5177	DG 667777	
5	3	8	18894.2	BHK	5177	DG 667777	
6	3	9	62009.7	BHK	5180	DG 667778	
7	3	11	61118	BHK	5180	DG 667778	
8	3	20	59316.8	BHK	5180	DG 667778	
9	3	21	63386.9	BHK	5180	DG 667778	
10	3	22	18307.4	BHK	5180	DG 667778	
11	3	43	130680.1	BHK	5181	DG 667779	
12	3	58	107744.2	BHK	5181	DG 667779	
13	3	59	126141.8	BHK	5181	DG 667779	
14	3	60	62842.1	BHK	5181	DG 667779	
15	3	61	62801.8	BHK	5181	DG 667779	
16	3	62	61719.7	BHK	5182	DG 667780	
17	3	63	61839.6	BHK	5182	DG 667780	
18	3	64	58363.8	BHK	5182	DG 667780	
19	3	65	55860	BHK	5182	DG 667780	
20	3	D6	1162.9	BHK	5183	DG 667781	
21	3	D11	1038.4	BHK	5183	DG 667781	Đường giao thông nội đồng phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp
22	3	D12	1231.6	BHK	5183	DG 667781	
23	3	D10	1287.6	BHK	5183	DG 667781	
24	3	D1	1586.7	BHK	5183	DG 667781	
25	3	D3	26988.7	BHK	5184	DG 667782	
26	3	D9	7718.6	BHK	5184	DG 667782	
27	3	T1	27030.4	BHK	5184	DG 667782	
28	3	T2	65503.2	BHK	5184	DG 667782	
Tổng			1387830.90				